

Bản án số: 07/2022/HS-PT

Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Tấn Tài;

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Nhật M và bị hại Đỗ Thị Kim C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 04/2022/QĐXXPT-HS ngày 07/01/2022.

1. Lê Nguyễn Trang Đ (Lý), sinh năm 1970; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Khóm V, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Tấn P, sinh năm 1941 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1946; Anh em ruột: Có 04 người, bị cáo là người thứ hai; Chồng: Trịnh Minh Th, sinh năm 1968; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997;

Ngày 07/11/2013, bị Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng, về hành vi “Vận chuyển hàng cấm”, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

- Tiền án: Ngày 28/9/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù, về tội “Buôn bán hàng cấm”. Được hoãn chấp hành án phạt tù (thời hạn 01 năm tù ngày 18/11/2020 đến ngày 18/11/2021); theo quyết định hoãn chấp hành án phạt tù số 03/QĐ-CA ngày 18/11/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Tiền sự: Không;
- Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 23/3/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trịnh Nhựt M (Duy), sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khóm V, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trịnh Minh Th, sinh năm 1968; Mẹ: Lê Nguyễn Trang Đ, sinh năm 1970; Anh em ruột: 02 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ: Lê Thị Hải Y, sinh năm 1996;

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 23/3/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Từ Quang Th (Tèo Chi), sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khóm M, phường V, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Cha: (không rõ); Mẹ: Từ Lệ C, sinh năm 1963; Anh em ruột: 02 người, bị cáo là người thứ nhất;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 23/3/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Cổ Hoàng K (Chệt), sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 30, Khóm C, phường B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Cổ Hoàng T, sinh năm 1965; Mẹ: Phan Thị B, sinh năm 1965; Anh em ruột: 02 người, bị cáo là người thứ hai;

Ngày 03/4/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc (nay là thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang) xử phạt 02 (hai) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 12/12/2014.

- Tiền án: Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/8/2020.

- Tiền sự: Không;
- Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 23/3/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Bà Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khóm V, phường A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trước, nên Lê Nguyễn Trang Đ cùng con ruột là Trịnh Nhựt M bàn bạc với nhau thuê người chém Đỗ Thị Kim C gây thương tích. Để thực hiện, Đài gặp Từ Quang Th thuê chém C với giá 2.000.000 đồng thì Th đồng ý và lấy một cây dao tự chế dài 56cm ra cho Đ xem rồi đưa cho M cất giữ. Đồng thời yêu cầu M chuẩn bị cho Th một xe mô tô để làm phương tiện thực hiện. Sau khi thống nhất, Thái rủ Cổ Hoàng K cùng tham gia thì Kh đồng ý.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, Đ gặp Th hỏi “Chuyện chém C khi nào làm ?” Th trả lời “Tôi nay Th sẽ chở K đi chém C”, nghe vậy Đ kêu Th và K đến nhà M (ở khu trung tâm thương mại Nam Châu Đốc, thuộc ấp M, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú) chờ, Đ sẽ đi tìm C khi nào phát hiện C ở vị trí nào và đặc điểm xe thì Đ sẽ điện thoại cho Th hay. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Đ phát hiện C đang điều khiển xe mô tô biển số 67D1-187.98 trên đường quốc lộ 91 hướng Long Xuyên – Châu Đốc, nên Đ điện thoại cho Th nói “C đang chạy lên, nó qua chùa ông rồi đó”, thì Th kêu M lấy cây dao tự chế đưa cho K cầm, còn Th điều khiển xe mô tô (không rõ biển số, xe do M mượn của một người tên Lanl) chở K, khi đến khu vực ấp Mỹ Phó, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, Th phát hiện C đang điều khiển xe mô tô nên Th nói với K “Chém được rồi đó” rồi điều khiển xe áp sát vào xe C để K ngồi phía sau dùng tay phải cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào vùng lưng, tay và chân của C gây thương tích. Sau khi chém C xong, Th điện thoại cho Đ biết và đến nhà M gặp Đ lấy 2.000.000 đồng, Th cho K 1.500.000 đồng. Riêng C được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 18/3/2021 xuất viện. Ngày 22/3/2021, Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Phú đầu thú. Ngày 23/3/2021, M, Th và K bị bắt khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây dao bằng kim loại màu trắng tổng chiều dài 48cm; 01 cây dao bằng kim loại màu trắng tổng chiều dài 70cm; 01 cây dao bằng kim loại màu trắng tổng chiều dài 56cm; 01 túi vải màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen; 01 bao nylon màu trắng.

Lời khai của bị hại Đỗ Thị Kim C trình bày: Từ trước đến nay không có mâu thuẫn và cũng không quen biết với Đ, M, Th và K. Sau khi sự việc xảy ra C yêu cầu Đ bồi thường chi phí điều trị 32.654.000 đồng, tiền mất thu nhập 15.000.000 đồng, tiền tàu xe và chi phí ăn uống 15.000.000 đồng. Tổng cộng là 62.654.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại C yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm tiền thuốc, chạy vật lý trị liệu (không biết bao nhiêu), tiền mất thu nhập từ khi bị gây thương tích đến nay là 07 tháng mỗi tháng là 15.000.000đ do C là lao động chính trong gia đình, chồng bị bệnh, nuôi cha mẹ già, con còn nhỏ.

Lời khai của người làm chứng Phạm Thái H trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 14/3/2021, M nhờ H mang 01 cái bao nilon trắng, bên trong có dao mang đi bỏ dùm, nhưng không nói lý do, H đồng ý và mang bao dao bỏ tại bãi rác phía sau nhà trọ “Hiếu” ở khu trung tâm thương mại Nam Châu Đốc thuộc ấp M, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú.

Lời khai của những người làm chứng Trịnh Minh Th, Lê Thị Hải Y, Trương Văn T, Nguyễn Thanh N, Phan Văn L trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Qua điều tra, các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ, Trịnh Nhựt M, Từ Quang Th và Cỏ Hoàng K, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án; lời khai của bị hại; người làm chứng; kết luận giám định; các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, M còn khai nhận xe mô tô đưa cho Th sử dụng là do M qua gò Tà Mâu (Campuchia) mượn của một người tên Lanl (không rõ họ, địa chỉ), mang về dùng băng keo dán biển số lại để không ai nhận ra, khi Th chém C xong thì M mang xe trả lại cho Lanl. Khi M đưa bao dao cho H nhờ đi bỏ dùm thì không nói cho H biết là hung khí sử dụng vào việc chém C. Số tiền 2.000.000 đồng do Đ đưa Th lấy 500.000 đồng, K 1.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/19/TgT ngày 26/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Thị Kim C:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sây sát mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước 3.2 x 0.1cm, sắc gọn: 01%. Không gây cố tật.

- Sung nề má phải không tồn tại: 00%. Không gây cố tật.

- Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước 08 x 0.1cm (vết mở thêm đầu kích thước 02 x 0.1cm, đầu dưới 02 x 0.1cm). Đứt võ xương trụ trái. Đứt gân cơ duỗi cổ tay trụ, duỗi chung các ngón, duỗi dạng ngón I tay trái: 09%. Gây cố tật nhẹ.

- Vết thương mặt sau 1/3 giữa đùi trái, đứng dọc, sắc gọn, kích thước 09 x 0.1cm: 01%. Không gây cố tật.

- Vết thương mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước 10 x 0.1cm, sắc gọn, hơi xiên: 02%. Không gây cố tật.

- Vết thương lưng phải, kích thước 08 x 0.2cm, sắc gọn, hơi xiên: 01%. Không gây cố tật.

- Sây sát gối phải dạng mảng, kích thước 04 x 02cm: 01%. Không gây cố tật.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **14%** (mười bốn phần trăm). Thương tích do vật sắc và vật tày gây nên; Thương tích gây cố tật nhẹ; Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ, Trịnh Nhựt M, Từ Quang Th, Cỏ Hoàng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, quyết định:

* Tuyên bố các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ (Lý), Trịnh Nhựt M (Duy), Từ Quang Th (Tèo Chi), Cổ Hoàng K (Chệt) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 58 (Riêng bị cáo Trang Đ áp dụng thêm Điều 56) của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ (Lý) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” theo bản án số 310/HSPT ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021 (được trừ vào thời gian tạm giam (từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020)).

- Bị cáo Cổ Hoàng K (Chệt) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2020.

* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Trịnh Nhựt M (Duy) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 23/3/2021.

- Bị cáo Từ Quang Th (Tèo Chi) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021.

* Áp dụng: khoản 3 Điều 361; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ (Lý) bồi thường cho bị hại Đỗ Thị Kim C số tiền 62.654.000đ (Sáu mươi hai triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Không chấp nhận bị hại Đỗ Thị Kim C yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm tiền thuốc và tiền mất thu nhập.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/10/2021 các bị cáo Trịnh Nhựt M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 26/10/2021, bị hại Đỗ Thị Kim C kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với các bị cáo; yêu cầu bị cáo Trang Đ bồi thường thêm tiền chi phí điều trị, vật lý trị liệu là có chứng từ kèm theo 10.828.000 đồng; tiền thiệt hại tổn thất tinh thần là 45.000.000 đồng tương ứng 30 tháng lương cơ bản;

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 bị cáo Từ Quang Th, Cổ Hoàng K đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Nhựt M tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; bị hại Đỗ Thị Kim C rút yêu cầu kháng cáo về việc tăng hình phạt với các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ, Trịnh Nhựt M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K, chỉ yêu cầu bị cáo Đài bồi thường thêm tiền chi phí điều trị, vật lý trị liệu là 10.828.000 đồng và tiền thiệt hại tổn thất tinh thần là 22.500.000 đồng tương ứng với 15 tháng lương cơ bản, tổng cộng hai khoản là 33.328.000 đồng; ngoài số tiền 62.654.000 đồng mà Tòa án cấp sơ buộc bị cáo Trang Đ. Bị cáo Trang Đ thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trịnh Nhựt M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K và bị hại Đỗ Thị Kim C có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Từ Quang Th, Cổ Hoàng K, Trịnh Nhựt M tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; bị hại Đỗ Thị Kim C rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo, nên đề nghị không xem xét và đình chỉ việc xét xử phúc thẩm với các yêu cầu này theo Điều 342; Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại, các bị cáo khác, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Cổ Hoàng K 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Trịnh Nhựt M 02 năm tù, bị cáo Từ Quang Th 02 năm tù là thỏa đáng có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, chị C yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm tiền chi phí điều trị, vật lý trị liệu là 10.828.000 đồng và tiền thiệt hại tổn thất tinh thần là 22.500.000 đồng tương ứng với 15 tháng lương cơ bản, tổng cộng hai khoản là 33.328.000 đồng; ngoài số tiền 62.654.000 đồng mà Tòa án cấp sơ buộc bị cáo Trang Đ bồi thường. Bị cáo Trang Đ thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại C. Xét thấy, sự tự nguyện của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận;

Áp dụng: Điều 342; Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Từ Quang Th, Cổ Hoàng

K, Trịnh Nhật M và yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo của bị hại; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Đỗ Thị Kim C về phần trách nhiệm dân sự. Sửa bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự. Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tổng thiệt hại cho người bị hại với số tiền 95.982.000 đồng. (Chín mươi lăm triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Trịnh Nhật M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K và bị hại Đỗ Thị Kim C nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ, Trịnh Nhật M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án và ngược lại; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ, Trịnh Nhật M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. (2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: a)...đ) Gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này).

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trịnh Nhật M và bị hại Đỗ Thị Kim C thì thấy:

Các bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ, Trịnh Nhật M, Từ Quang Th, Cổ Hoàng K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Bị cáo Đ là người cầm đầu, trực tiếp chỉ đạo các bị cáo khác thực hiện, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn từ việc bị cáo Đ nghi ngờ bị hại Đỗ Thị Kim C báo tin cho lực lượng Công an bắt thuốc lá nhập lậu của mình, nên Đ thuê Từ Quang Th chém bị hại để dẫn mặt, Th yêu cầu M chuẩn bị xe mô tô để Th làm phương tiện đi chém C. Lẽ ra, khi các bị cáo M, Th, Kh khi biết sự việc phải khuyên ngăn và có biện pháp khác phù hợp thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra, nhưng các bị cáo không những không làm được điều đó mà còn tích cực tham gia, giúp sức khi bị cáo M chuẩn bị xe cho bị cáo Th, K tìm chém và gây thương tích cho Đỗ Thị Kim C với tỉ lệ thương tật 14%. Do đó, các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với các bị cáo khác trong vụ án về hành vi đã thực hiện.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây mất an ninh trật tự

tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của từng bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Trịnh Nhựt M 02 năm tù; bị cáo Từ Quang Th 02 năm tù và bị cáo Cổ Hoàng K 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, thỏa đáng, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi mà các bị cáo gây ra.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Từ Quang Th, Cổ Hoàng K, Trịnh Nhựt M tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại Đỗ Thị Kim C rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo. Xét thấy, sự tự nguyện của các bị cáo và bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu này theo Điều 342; Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về phân trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, chị C yêu cầu bị cáo Trang Đ bồi thường thêm số tiền chi phí điều trị, vật lý trị liệu là 10.828.000 đồng và tiền thiệt hại tổn thất tinh thần là 15 tháng lương cơ bản; ngoài số tiền 62.654.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo Trang Đ bồi thường. Bị cáo Trang Đ thống nhất bồi thường thêm theo yêu cầu của bị hại C. Xét thấy, sự tự nguyện của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị C; Sửa bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự như Viện kiểm sát đề nghị. Vì vậy, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tổng thiệt hại cho người bị hại (chi phí điều trị, vật lý trị liệu là 10.828.000 đồng, tiền thiệt hại tổn thất tinh thần là 22.350.000 đồng tương đương với 15 lần mức lương cơ bản do nhà nước quy định, 62.654.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc), tổng cộng 95.832.000 đồng. (Chín mươi lăm triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng)

[4] Về án phí: Các bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ phải chịu 1.658.900 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357; Điều 342; Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Từ Quang Th, Cổ Hoàng K, Trịnh Nhựt M xin giảm nhẹ hình phạt và yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Đỗ Thị Kim C.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Đỗ Thị Kim C về phần bồi thường.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s, b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 58 (Riêng bị cáo Trang Đ áp dụng thêm Điều 56) của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ (Lý) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” theo Bản án số 310/2020/HS-PT ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021 (được trừ vào thời gian tạm giam (từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020)).

- Bị cáo Cổ Hoàng K (Chết) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021.

* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Trịnh Nhựt M (Duy) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 23/3/2021.

- Bị cáo Từ Quang Th (Tèo Chi) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021.

* Áp dụng: Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ (Lý) bồi thường thiệt hại cho bị hại Đỗ Thị Kim C tổng số tiền là 95.832.000 đồng (Chín mươi lăm triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Bị cáo Lê Nguyễn Trang Đ phải chịu 1.658.900 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự phúc thẩm.

Các bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- TAND huyện Châu Phú;
- CQCSĐT huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa Hình sự;
- PV 06-Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn